|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK  **TRƯỜNG THPT HUỲNH THÚC KHÁNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH TUẦN 31**

1. **Tổ chức lớp học**

- Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền phòng chống dịch Covid – 19. Nắm bắt tình hình dịch bệnh kịp thời để có điều chỉnh trong công tác tổ chức dạy học. Điều tra F0 và người tiếp xúc gần f0 để hỗ trợ dạy học trực tuyến. Thống kê báo cáo hằng ngày theo quy định.

- Thực hiện thu các khoản đóng góp học kỳ 2 và hoàn thành trong tháng

- Giáo viên chủ nhiệm khối 11 thông báo cho học sinh có tên trong danh sách khảo sát Pisa đã được chọn ngẫu nhiên, nghiên cứu video hướng dẫn theo đường link. Theo dõi lịch để thực hiện khảo sát.

- Giáo viên chủ nhiệm khối 12 cho học sinh đăng ký môn, tiết/môn ôn thi tốt nghiệp THPT giai đoạn 2 (tối thiểu 16 tiết/ học sinh). Dự kiến tổ chức sau khi hoàn thành kiểm tra cuối kỳ cho đến hết tháng 6.

**2. Chuyên môn**

**- Thực hiện chương trình học kỳ 2 tuần học 31 theo thời khóa biểu, tiếp tục tổ chức ôn tập cho học sinh 12 chuẩn bị thi tốt nghiệp.**

- Tham gia bồi dưỡng thường xuyên Modun 9 và hoàn thành đúng kế hoạch.

- Chủ động công tác kiểm tra, tự kiểm tra của tổ chuyên môn và nghiêm túc thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học.

- Giáo viên bộ môn chủ động thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên để đảm bảo số cột điểm và thời hạn theo quy định, đa dạng hình thức kiểm tra để đánh giá đúng năng lực học sinh. Cập nhật điểm kịp thời lên hệ thống Smast.

- Tổ chuyên môn:

+ Tổ chức tập huấn công tác kiểm tra đánh giá theo ma trận và đặc tả ma trận đề. Phân công giáo viên ra đề kiểm tra học kỳ 2 theo cấu trúc ma trận đã tập huấn (đề cuối học kỳ 2: khôi 12: môn Ngữ văn tự luận, các môn: Toán, Lý, Hóa, Sinh, Sử, Địa, GDCD, Tiếng anh100% trắc nghiệm; khối 10, 11: môn ngữ văn tự luận, các môn: Toán, Lý, Hóa, Sinh, Sử, Địa, GDCD kết hợp 70% trắc nghiệm và 30% tự luận là câu mức 3 và 4 (câu tự luận đưa vào cuối đề kiểm tra), môn Tiếng anh kết hợp nghe – nói – đọc – viết). Dự kiến lịch kiểm tra cuối kỳ: khối 12: tuần 34. Khối 10, 11 tuần 35.

+ Phân công ra đề thi thử tốt nghiệp THPT dựa trên cấu trúc đề minh họa 2022. Dự kiến tổ chức thi thử tuần 36. Hoàn thiện kế hoạch ôn thi tốt nghiệp THPT (PPCT). Chuẩn bị cho công tác kiểm tra của Sở.

+ Xây dựng chương trình, nội dung kiểm tra lại. Dự kiển tổ chức vào cuối tháng 6. Học sinh thuộc diện kiểm tra lại đăng ký ôn tập. Nhà trường sẽ tổ chức ôn tập từ tuần 36 đến khi tổ chức kiểm tra lại.

- Chuẩn bị cho công tác khảo sát Pisa đối với học sinh lớp 11 theo chương trình quốc gia. Bao gồm cán bộ giáo viên và học sinh đã được chọn.

**3. Cơ sở vật chất**

- Thường xuyên kiểm tra công tác phòng dịch đảm bảo an toàn, vệ sinh trường, lớp...

- Căn cứ chuẩn thiết bị dạy học tối thiểu và hiện trạng của nhà trường để lập hồ sơ bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị chuẩn bị cho năm học 2022-2023.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK  **TRƯỜNG THPT HUỲNH THÚC KHÁNG** | | | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** | | | | |
|  | | | |  | |
| **LỊCH CÔNG TÁC** | | | | | | |
| ***Tuần 31- học kì 2 . Năm học 2021-2022*** | | | | | | |
|  |  |  | |  |  |
| Thứ/ ngày | | **NỘI DUNG** | | | Ghi chú |
| **Sáng** | | **Chiều** |  |
| **2** | | Khối 11, 12 học trực tiếp theo thời khóa biểu | | - Khối 10 học trực tiếp theo thời khóa biểu  **- Tập huấn công tác khảo sát Pisa tại Đà Nằng từ 18-21/4** (HT, thầy Khanh) |  |
| 18/04/2022 | |
| **3** | | Khối 11, 12 học trực tiếp theo thời khóa biểu | | - Khối 10 học trực tiếp theo thời khóa biểu |  |
| 19/04/2022 | |
| **4** | | Khối 11, 12 học trực tiếp theo thời khóa biểu | | - Khối 10 học trực tiếp theo thời khóa biểu |  |
| 20/04/2022 | |
| **5** | | - Khối 11, 12 học trực tiếp theo thời khóa biểu  - **Tổ chức khảo sát chính thức PISA năm 2022 tại Đắk Lắk từ ngày 21/4 đến ngày 22/4/2022** (Hội đồng KS) | | - Khối 10 học trực tiếp theo thời khóa biểu |  |
| 21/04/2022 | |
| **6** | | - Khối 11, 12 học trực tiếp theo thời khóa biểu | | - Khối 10 học trực tiếp theo thời khóa biểu |  |
| 22/04/2022 | |
| **7** | | Khối 11, 12 học trực tiếp theo thời khóa biểu | | - Khối 10 học trực tiếp theo thời khóa biểu |  |
| 23/04/2022 | |
| **CN** | |  | |  |  |
| 24/04/2022 | |
|  |  |  | | *Buôn Hồ, ngày 16 tháng 04 năm 2022* | |
|  |  |  | | **HIỆU TRƯỞNG** |  |
|  |  |  | | Nguyễn Đình Hoàng |  |



|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK  **TRƯỜNG THPT HUỲNH THÚC KHÁNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**PHÂN CÔNG TRỰC CƠ QUAN**

***Thực hiện từ tuần 17, năm học 2021-2022***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thứ, ngày** | **Sáng** | **Chiều** |
| **2** | Nguyễn Đình Hoàng (Trực LĐ)  Hoàng Tuấn Anh | Nguyễn Đình Hoàng (Trực LĐ)  Hoàng Thị Thiện |
| **3** | Nguyễn Thị Minh Tâm (Trực LĐ)  Đậu Thị Hiền | Nguyễn Thị Minh Tâm (Trực LĐ)  Nguyễn Văn Mỹ |
| **4** | Nguyễn Thị Minh Tâm (Trực LĐ)  Trương Anh Thùy | Nguyễn Thị Minh Tâm (Trực LĐ)  Phạm Hùng Lĩnh |
| **5** | Nguyễn Đình Hoàng (Trực LĐ)  Lê Ngọc Kim Vy | Nguyễn Đình Hoàng (Trực LĐ)  Thân Thúc Huy Phương |
| **6** | Nguyễn Thị Minh Tâm (Trực LĐ)  Võ Minh Hoàng | Nguyễn Thị Minh Tâm (Trực LĐ)  Nguyễn Minh Châu |
| **7** | Nguyễn Đình Hoàng (Trực LĐ)  Hoàng Minh Khanh | Nguyến Đình Hoàng (Trực LĐ)  Nguyễn Thể Bình Viên |
| **CN** | Bảo vệ | Bảo vệ |

* **Các thầy, cô tổ trưởng, tổ phó thực hiện theo lịch phân công trực, giải quyết các vụ việc, tiếp công dân, ghi nhận tình hình buổi trực**
* **Đoàn thanh niên phân công trực thực hiện các nội dung thi đua, xử lý các vụ việc đối với học sinh.**
* **Bộ phận Văn thư, Y tế thực hiện trực và giải quyết công việc tại cơ quan đảm bảo thời gian làm việc.**

*Buôn Hồ, ngày 31 tháng12 năm 2021*

**Hiệu trưởng**

**Nguyễn Đình Hoàng**

**THÔNG BÁO**

**Về việc lập hồ sơ Miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập**

**Theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP học kì I năm học 2021 – 2022; Lập hồ sơ hỗ trợ cho học sinh trung học phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP học kì I năm học 2021 – 2022**

Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng thông báo đến giáo viên chủ nhiệm các lớp về việc lập hồ sơ học sinh được hưởng chế độ miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo nghị định 81/2021/NĐ-CP của chính phủ; Lập hồ sơ hỗ trợ cho học sinh trung học phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP học kì I năm học 2021 - 2022

1. **Đối tượng và hồ sơ xét miễn, giảm học phí (MGHP):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **ĐỐI TƯỢNG** | **HỔ SƠ**  *(Các bản sao phải có chứng thực trong 6 tháng gần nhất)* |
| **HỌC SINH ĐƯỢC MIỄN 100% HỌC PHÍ** | | |
| **1** | Người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng. Cụ thể:  -         HS là con của người hoạt động CM trước ngày 01/01/1945; con của người hoạt động CM từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng 8/1945  -         HS là con của Anh hùng LLVTND; con của Anh hùng LĐ trong thời kỳ kháng chiến  -         HS là con của liệt sỹ  -         HS là con thương binh  -         HS là con bệnh binh  -         HS là con của người được hưởng chính sách như thương binh  -         HS là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học | 1. Đơn đề nghị MGHP ([**theo mẫu**](http://www.hcmus.edu.vn/images/stories/phong_ctct_sinhvien/mghp/nh_13-14/phu_luc_iii.doc)).  2. Bản sao trích lục giấy khai sinh.  3. Giấy xác nhận thuộc đối tượng do cơ quan quản lý đối tượng người có công và UBND xã xác nhận. |
| **2** | HS mồ côi không có nguồn nuôi dưỡng, **tuổi không quá 22**(theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định 136/2013/NĐ-CP đối với đối tượng được bảo trợ xã hội) | 1. Đơn đề nghị MGHP ([**theo mẫu**](http://www.hcmus.edu.vn/images/stories/phong_ctct_sinhvien/mghp/nh_13-14/phu_luc_iii.doc)).  2. Quyết định trợ cấp xã hội của chủ tịch UBND cấp huyện. |
| **3** | HS bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo | 1. Đơn đề nghị MGHP ([**theo mẫu**](http://www.hcmus.edu.vn/images/stories/phong_ctct_sinhvien/mghp/nh_13-14/phu_luc_iii.doc)).  2. Kết luận của Hội đồng xét duyệt Trợ cấp xã hội cấp xã ([**Mẫu số 01 - Thông tư 26/2012/TT-BLĐTBXH**](http://www.hcmus.edu.vn/images/stories/phong_ctct_sinhvien/mghp/nh_13-14/mau_01_thong_tu_26.doc) ngày 12/11/2012)  3. Bản sao sổ hoặc giấy chứng nhận hộ nghèo/hộ cận nghèo |
| **4** | HS là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo; HS thuộc diện hộ nghèo. | 1. Đơn đề nghị MGHP ([**theo mẫu**](http://www.hcmus.edu.vn/images/stories/phong_ctct_sinhvien/mghp/nh_13-14/phu_luc_iii.doc)).  2. Bản sao trích lục giấy khai sinh hoặc giấy chứng nhận dân tộc thiểu số.  3. Bản sao sổ hoặc giấy chứng nhận hộ nghèo/hộ cận nghèo |
| **5** | HS là người dân tộc thiểu số rất ít người ***(La Hủ, La Ha, Pà Thẻn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bố Y, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, BRâu, Ơ Đu)*** có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn | 1. Đơn đề nghị MGHP ([**theo mẫu**](http://www.hcmus.edu.vn/images/stories/phong_ctct_sinhvien/mghp/nh_13-14/phu_luc_iii.doc)).  2. Bản sao trích lục giấy khai sinh hoặc giấy chứng nhận dân tộc thiểu số rất ít người.  3. Bản sao Sổ hộ khẩu thường trú. |
| **HỌC SINH ĐƯỢC MIỄN 70% HỌC PHÍ** | | |
| **6** | HS là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. | 1. Đơn xin giảm học phí ([**theo mẫu**)](http://web.hcmus.edu.vn/images/stories/phong_ctct_sinhvien/mghp/nh_15-16/hk2/2016-mau_don_mghp.doc) 2. Bản sao trích lục Giấy khai sinh  3. Bản sao chứng thực hộ khẩu thường trú hoặc giấy đăng ký tạm trú |
| **HỌC SINH ĐƯỢC MIỄN 50% HỌC PHÍ** | | |
| **7** | HS là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên; HS thuộc diện hộ cận nghèo | 1. Đơn đề nghị MGHP ([**theo mẫu**](http://www.hcmus.edu.vn/images/stories/phong_ctct_sinhvien/mghp/nh_13-14/phu_luc_iii.doc)).  2. Bản sao trích lục giấy khai sinh.  3. Bản sao sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của bố/mẹ do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp do tai nạn lao động.  4. Bản sao sổ hoặc giấy chứng nhận hộ cận nghèo |

1. **Đối tượng và hồ sơ hỗ trợ chi phí học tập:**

* Học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc bị tàn tật, khuyết tật có khó khăn về kinh tế.
* Học sinh có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.
* *Đối với các đối tượng thuộc diện được hỗ trợ chi phí học tập học mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên: Mẫu đơn Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập (Theo mẫu nhận tại phòng văn thư ; Bản sao sổ hoặc giấy chứng nhận hộ nghèo/hộ cận nghèo; Bản sao Sổ hộ khẩu thường trú.*

1. **Đối tượng và hồ sơ chính sách hỗ trợ cho học sinh trung học phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 07 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ:**

***Hồ sơ:***

A. Đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số, hồ sơ gồm:

a) Đơn đề nghị hỗ trợ (Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này);

b) Bản sao sổ hộ khẩu

c) Bản sao giấy khai sinh

d) Giấy tạm trú

B. Đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh, hồ sơ gồm:

b) Bản sao sổ hộ khẩu

c) Bản sao giấy khai sinh

c) Giấy chứng nhận hộ nghèo

d) Giấy tạm trú

***Đối tượng:***

Đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số, phải bảo đảm các điều kiện sau:

a) Đang học tại trường trung học phổ thông hoặc cấp trung học phổ thông tại trường phổ thông có nhiều cấp học;

b) Bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có hộ khẩu thường trú tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc và miền núi; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo.

Nhà ở xa trường khoảng cách từ 10 km trở lên hoặc địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn: Phải qua sông, suối không có cầu; qua đèo, núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá.

Đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh, ngoài các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này còn phải là nhân khẩu trong gia đình thuộc hộ nghèo.

1. **Thời gian và địa điểm nhận hồ sơ:** từ ngày **13/12/2021 đến ngày 20/12/2021** tại Phòng Văn Thư trường THPT Huỳnh Thúc Kháng
2. **Lưu ý:**

* Đối với các đối tượng vừa thuộc diện được miễn, giảm học phí vừa thuộc diện được hỗ trợ chi phí học tập, chỉ phải làm 02 bộ hồ sơ các giấy tờ liên quan  kèm các đơn theo mẫu.
* Trong quá trình thực hiện hồ sơ, nếu học sinh có thắc mắc gì thì cần liên hệ Phòng Kế toán hoặc Văn thư để được hỗ trợ giải quyết.
* HS nộp hồ sơ sau ngày 21/12/2021 sẽ không được giải quyết.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **HIỆU TRƯỞNG** |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ**

*(Kèm theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ)*

Kính gửi: BAN GIÁM HIỆU TRƯỜNG THPT HUỲNH THÚC KHÁNG

Họ và tên (1) :.............................................................................................................

Là cha/mẹ (hoặc người giám hộ) của em (2) :………………………………………

Hiện đang học tại lớp:……………………………Học kỳ:…..Năm học:…………..

Trường: THPT Huỳnh Thúc Kháng – P.Thống Nhất- Thị xã Buôn Hồ- ĐăkLăk

Thuộc đối tượng: *(ghi rõ đối tượng được quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP)*

………………………………………………………………………………………

Căn cứ vào Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được xem xét để được miễn, giảm học phí theo quy định hiện hành.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Buôn Hồ, ngày... tháng ... năm* **Người làm đơn (3)** *(Ký tên và ghi rõ họ tên)* |

(1) Đối với đối tượng là trẻ em mẫu giáo ghi tên cha mẹ (hoặc người giám hộ), đối với học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên ghi tên của học sinh.

(2) Nếu là học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên trực tiếp viết đơn thì không phải điền dòng này.

(3) Cha mẹ (hoặc người giám hộ)/học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP**  
*(Dùng cho các đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP)*

Kính gửi: BAN GIÁM HIỆU TRƯỜNG THPT HUỲNH THÚC KHÁNG

Họ và tên (1):………………………………………………………………………

Là cha/mẹ (hoặc người giám hộ) của em (2):………………………………………

Hiện đang học tại lớp:……………………………Học kỳ:…..Năm học:…………

Trường: THPT Huỳnh Thúc Kháng – P.Thống Nhất- Thị xã Buôn Hồ- ĐăkLăk

Thuộc đối tượng: *(ghi rõ đối tượng được quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP)*

………………………………………………………………………………………

Căn cứ vào Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được xem xét để được cấp tiền hỗ trợ chi phí học tập theo quy định hiện hành.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Buôn Hồ, ngày... tháng ... năm...* **Người làm đơn (3)** *(Ký tên và ghi rõ họ tên)* |

(1) Đối với đối tượng là trẻ em mẫu giáo ghi tên cha mẹ (hoặc người giám hộ), đối với học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên ghi tên của học sinh.

(2) Nếu là học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên trực tiếp viết đơn thì không phải điền dòng này.

(3) Cha mẹ (hoặc người giám hộ)/học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên.

**Mẫu số 02**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ****(Dùng cho học sinh THCS, học sinh THPT học bán trú tại trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn)**

Kính gửi: Ban giám hiệu Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng

Họ và tên học sinh: ………………………………………………Số điện thoại:………….

Sinh ngày ............... tháng ........... năm

Dân tộc:

Thường trú tại thôn/bản xã thuộc vùng:

Huyện Tỉnh

Năm học 202…-202… Là học sinh lớp: .................. Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng

Vì lý do (chọn 1 trong 2 lý do sau):

- Nhà ở xa trường (ghi rõ cách nơi học tập bao nhiêu km):

- Địa hình giao thông khó khăn: □

Nên em không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày.

Vì vậy, em làm đơn này đề nghị nhà trường xem xét, trình cấp có thẩm quyền để em được hưởng chính sách hỗ trợ tiền và gạo theo quy định tại Nghị định số: 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ, gồm:

1. Tiền ăn □

2. Tiền nhà ở (đối với trường hợp học sinh phải tự lo chỗ ở) □

3. Gạo: □

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Buôn Hồ, ngày tháng năm*  **Người làm đơn**  *(Ký, ghi rõ họ, tên)* |